TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/ 2018/ HS-ST
Ngày: 14/ 5/ 2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Khưu Để Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hoàng;
Ông Đinh Văn Diện.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/ 2018/ HS-ST ngày 02 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018, đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh 1966 tại An Giang; nơi cư trú: ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (chết) và bà Lê Thị D, sinh 1931; vợ Lê Thị S, sinh 1968 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 21/12/2017 đến nay.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Phạm Vũ P, sinh 1996; nơi cư trú: ấp Tà Lốc, xã Sơn Kiên, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

2. Ông Cao Văn T (T), sinh 1970; nơi cư trú: ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh 1975; nơi cư trú: ấp Tân Định, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (vắng mặt).

4. Bà Trần Thị D, sinh 1938; nơi cư trú: Số 125 Lô G Nguyễn Thiện Thuật, phường 1, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/11/2017, bị cáo đi xe khách từ nhà đến phường Thuận Giao, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương mua 16 bọc ma túy của một người phụ nữ lạ mặt với giá 750.000 đồng, mục đích để sử dụng. Tại nhà trọ của người phụ nữ này, bị cáo cùng vợ chồng người bán ma túy, Phạm Vũ P và Đức (chưa rõ họ, địa chỉ cụ thể) sử dụng hết 03 bọc ma túy. Ngày 22/11/2017, bị cáo cùng Phương, Đức đón xe khách về nhà. Sau khi chuộc lại xe môtô biển số 52F1-0928 trước đó bị cáo cầm cho Cao Văn Tùng ở ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh An, Châu Thành, bị cáo điều khiển xe chở Phương, Đức đến bến xe thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn để Phương lấy xe môtô đã gửi trước đó. Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/11/2017, khi đến khu vực cầu Mướp Văn thuộc ấp Tân Thành, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, Công an xã Vọng Thê thấy có biểu hiện nghi vấn nên dừng phương tiện kiểm tra, phát hiện bị cáo cất giấu 13 bọc ma túy trong khẩu trang y tế, để dưới bàn chân trái nên mời bị cáo về trụ sở làm việc, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, còn Đức bỏ trốn.

Vật chứng thu giữ:

-13 bọc nilon trong suốt, hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng;

-01 xe mô tô Wave ZX màu tím, biển số 52F1-0928, số máy: VDP 1P52FMH 006078, số khung: không có và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số A1810512 mang tên chủ xe Trần Thị D; 01 ĐTDĐ Nokia màu đỏ đen, số sêri: 357923059876807; 01 ĐTDĐ Nokia màu xanh, số sêri: 355774062226544; 01 ĐTDĐ Nokia màu đen, số sêri: 351501041066954 (của bị cáo);

-01 ĐTDĐ Oppo màu trắng, số sêri: 8670420283934472 (của Phạm Vũ P);

-01 cây dao bấm màu đen; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 cái bọc nilon màu trắng, một đầu có rãnh kéo viền đỏ; 01 quẹt gas màu trắng.

Cáo trạng số: 16/CT-VKSTS, ngày 02/ 4/ 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn để xét xử đối với bị cáo Trần Văn N, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà (giám định viên), Hồ Minh Thiện (người chứng kiến); 01 cây dao

bấm màu đen; 01khẩu trang y tế màu xanh; 01 cái bọc nilon màu trắng, một đầu có rãnh kéo viền đỏ; 01 quẹt gas màu trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01xe mô tô Wave ZX màu tím, biển số 52F1-0928 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số A1810512 mang tên chủ xe Trần Thị D;

- Trả lại cho: Bị cáo Trần Văn N 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ đen, số sêri: 357923059876807; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, số sêri: 355774062226544; 01 điện thoại di động Nokia màu đen, số sêri: 351501041066954. Anh Phạm Vũ P 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, số sêri: 8670420283934472.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như diễn biến nội dung vụ án được tóm tắt nói trên. Bị cáo không tranh luận về tội danh, điểm, khoản, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo; nói lời sau cùng xin nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/11/2017, bị cáo Trần Văn N điều khiển xe môtô biển số 52F1-0928 chở Phạm Vũ P và Đức (chưa rõ họ, địa chỉ) đến cầu Mướp Văn thuộc ấp Tân Thành, xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn thì bị Công an xã Vọng Thê kiểm tra, phát hiện bị cáo cất giấu dưới bàn chân trái 13 bọc ma túy trong khẩu trang y tế và lập biên bản thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số: 557/KLGT-PC54 ngày 28/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong 13 (mười ba) bọc nilon trong suốt hàn kín được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 1,1515gam (một phẩy một năm một năm gam), loại Methamphetamine.

Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, vi phạm quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn truy tố bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; lẽ ra, phải biết quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức của con người, có thể là nguyên nhân dẫn đến bệnh tật, tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

Với động cơ tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Với trọng lượng: 1,1515gam ma túy, loại Methamphetamine mà bị cáo tàng trữ, thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 có khung hình phạt tù từ hai năm đến bảy năm; theo Bộ luật Hình sự năm 20151, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy có khung hình phạt phạt tù từ một năm đến năm năm.

Căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử thấy, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và áp dụng có lợi cho bị cáo, căn cứ khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bi cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ nên được chấp nhận.

Xét về nhân thân bị cáo, thấy: Ngày 14/5/1999, bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; ngày 28/5/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; ngày 27/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản". Chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Định Thành thuộc Tổng cục VIII, Bộ Công an; tại đây, bị cáo phải chịu chế độ quản lý, giam giữ phạm nhân và được giáo dục, học tập, lao động. Lẽ ra, phải nhận thức được lỗi lầm, biết ăn năn, hối cải, nhưng vì mục đích muốn thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bất chấp sự răn đe, trừng trị nghiêm khắc của pháp luật, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hội đồng xét xử thấy, tuy đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã nhiều lần bị kết án, trong đó có lần bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, lần này lại phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, điều đó thể hiện bị cáo không ăn năn, hối cải, chưa có ý thức tuân theo pháp luật nên cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhằm trừng trị và giáo dục bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, Hội đồng xét xử thấy:

- 01 hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà (giám định viên), Hồ Minh Thiện (người chứng kiến), thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ; 01 cây dao bấm màu đen, 01khẩu trang y tế màu xanh, 01 cái bọc nilon màu trắng một đầu có rãnh kéo viền đỏ, 01 quẹt gas màu trắng, là vật chứng không có giá trị. Do đó, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy.

- Xe mô tô Wave ZX màu tím, biển số 52F1-0928 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số A1810512 mang tên chủ xe Trần Thị D, nhưng bà Dung

không nhận quyền sở hữu; hơn nữa, xe không có số khung, bị cáo khai do bị cáo mua. Đây là phương tiện phạm tội, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ đen số sêri: 357923059876807, 01 điện thoại di động Nokia màu xanh số sêri: 355774062226544, 01 điện thoại di động Nokia màu đen số sêri: 351501041066954 của bị cáo Trần Văn N và 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, số sêri: 8670420283934472 của Phạm Vũ P. Không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, trả lại cho bị cáo và Phạm Vũ P.

[6] Xét thấy, sau khi bắt cơ quan điều tra không tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo mà thực hiện theo Quyết định số: 27/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 của UBND xã Vọng Thê về việc“ Giao cho cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội tỉnh quán lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đến ngày 21/12/2017 bắt tạm giam. Việc đưa bị cáo vào cơ sở tiếp nhận đối tượng xã hội không trên cơ sở tự nguyện của bị cáo và cũng không có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Tòa án theo Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Do đó, kể từ ngày 23/11/2017 được xem như bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ và được tính vào thời hạn chấp hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

-Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

-Xử phạt bi cáo Trần Văn N 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/11/2017.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) hộp niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà (giám định viên), Hồ Minh Thiện (người chứng kiến); 01 (Một) cây dao bấm màu đen; 01(Một) khẩu trang y tế màu xanh; 01(Một) cái bọc nilon màu trắng, một đầu có rãnh kéo viền đỏ; 01 (Một) quẹt gas màu trắng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01(Một) xe mô tô Wave ZX màu tím, biển số 52F1-0928 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe môtô số A1810512 mang tên chủ xe Trần Thị D;

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn N: 01(Một) điện thoại di động Nokia màu đỏ đen, số sêri: 357923059876807; 01 (Một) điện thoại di động Nokia màu xanh,

số sêri: 355774062226544; 01(Một) điện thoại di động Nokia màu đen, số sêri: 351501041066954;

- Trả lại cho anh Phạm Vũ P 01 (Một) điện thoại di động Oppo màu trắng, số sêri: 8670420283934472.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 11/VKS-HS ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Buộc bị cáo Trần Văn N chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA